

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 06 - 02 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lục Văn Vãn; Bà Vũ Thị Hòa

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Như Loan - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Đường B2, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 129/2017/TLST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L** - Sinh năm 1969 (không xác định được ngày, tháng sinh) tại Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ 44, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Qu và bà Nguyễn Thị M; Có vợ là Mã Thị Ch (Đã ly hôn); Bị cáo có 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 20/10/2010 của Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai bắt buộc cai nghiện trong thời gian 12 tháng, ngày 12/10/2011 chấp hành xong; Quyết định số 2482/QĐ-UBND ngày 03/10/2012 của Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai bắt buộc cai nghiện trong thời gian 12 tháng, ngày 01/10/2013 chấp hành xong; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. “Có mặt”.

- Người bị hại: Anh Phan Anh T - Sinh năm 1964

Nơi cư trú: Tổ 43, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai. “Có mặt”

- Người làm chứng:

1. Chị Mã Thị Ch - Sinh năm 1978

Nơi cư trú: Tổ 44, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai “Có mặt”

2. Anh Trịnh Văn Ngh - Sinh năm 1961

Nơi cư trú: Tổ 43, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L (Bị cáo) là hàng xóm với Phan Anh T (Người bị hại). Do nghi ngờ Nguyễn Văn L trộm chó của gia đình, khoảng 7 giờ ngày 17/5/2017 Phan Anh T cầm một đoạn gậy dài khoảng 40- 45cm, đường kính khoảng 1,5cm đứng ở đầu ngõ, mục đích gặp Nguyễn Văn L nói chuyện. Khi Nguyễn Văn L đi xe máy chở vợ, con đi qua Phan Anh T yêu cầu Nguyễn Văn L xuống xe máy để dẫn Nguyễn Văn L đến khu vực có dấu chân mà anh T nghi ngờ Nguyễn Văn L đã đi vào để trộm chó, Nguyễn Văn L không đồng ý tiếp tục chở vợ, con đi. Khi quay lại anh T vẫn đứng ở vị trí đó và yêu cầu L cùng mình đi đến vị trí mà anh T nghi L đã đột nhập để trộm chó L đã đồng ý đi theo anh T. Khi anh T và Nguyễn Văn L đi bộ đến khu vực vườn trước cửa nhà của Nguyễn Văn L thì hai người xảy ra mâu thuẫn, Nguyễn Văn L đi đến máng nước trước mái nhà lấy con dao phát dài 37cm, lưỡi dao màu đen bằng kim loại, bản dao chỗ rộng nhất có kích thước 5cm, một lưỡi sắc, cong vát, mũi dao bị gãy, cán dao bằng gỗ hình trụ đường kính 2,5cm dài 72cm đi đến vị trí Phan Anh T đang đứng, Nguyễn Văn L đứng đối diện với Phan Anh T tay phải cầm dao, hướng mũi dao L trên chém một phát về phía Phan Anh T làm anh T lùi lại, Nguyễn Văn L tiếp tục tiến đến chém 3-4 phát theo hướng từ trên xuống dưới từ phải qua trái về phía Phan Anh T, anh T tránh đỡ và lùi lại phía sau. Quá trình tránh đỡ dao của Nguyễn Văn L, Phan Anh T bị chém vào tay trái làm chảy máu. Sau đó Nguyễn Văn L và Phan Anh T ôm nhau vật lộn, giằng co tại khu vực tả ly âm khoảng 5-10 phút, Phan Anh T bỏ về. Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Văn L bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 05/10/2017 thì bị bắt.

Tại bản kết luận số 71/GĐTT-TTPY ngày 16/6/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Lào Cai kết luận về thương tích đối anh Phan Anh T: Đứt bán phần gân duỗi ngón 2 tay trái, mức tổn hại cơ thể 4% (bốn phần trăm); Gãy thân đốt I ngón 2 tay trái, mức tổn hại sức khỏe là 2% (hai phần trăm); Gãy chỏm xương đốt bàn 3 tay trái, mức tổn hại sức khỏe là 10% (mười phần trăm); 01 sẹo tại mặt sau đốt I ngón 2 tay trái và 01 sẹo nền đốt I ngón 3 tay trái mức tổn hại sức khỏe là 08% (tám phần trăm). Tổng thương cơ thể tại thời điểm giám định là 22% (hai mươi hai phần trăm); Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp; Vật gây thương tích: Vật cứng có cạnh sắc.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận ngày 17/5/2017 đã dùng con dao phát chém anh Phan Anh T làm anh Phan Anh T bị thương tích ở bàn tay trái với tổng tỷ lệ thương tích là 22%.

Tại phiên tòa người bị hại Phan Anh T khai Nguyễn Văn L đã dùng con dao phát chém anh làm anh Phan Anh T bị thương tích ở bàn tay trái với tổng tỷ lệ thương tích là 22%, yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường các khoản tiền: Tiền viện phí, tiền chi phí giám định 3.993.000 đồng; tiền thu nhập bị mất 03 tháng x 7.000.000 đồng/tháng = 21.000.000 đồng; Tiền thu nhập bị giảm sút mất 06 tháng x 1.000.000 đồng/tháng = 6.000.000 đồng; Tiền công người chăm sóc trong 60

ngày x 100.000 đồng/ngày = 6.000.000 đồng; Tiền bồi dưỡng sức khỏe 50.000 đồng x 60 ngày = 3.000.000 đồng. Tổng cộng 39.993.000 đồng, đã nhận bồi thường 10.000.000 đồng còn lại 29.993.000 đồng yêu cầu Nguyễn Văn L tiếp tục bồi thường

Cáo trạng số 126/KSĐT ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận tội, bị cáo đã dùng dao phát chém anh Phan Anh T làm anh T bị thương tại bàn tay trái với tỷ lệ thương tật là 22%. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 điều 7; Điểm đ khoản 2 điều 134; Điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Cố ý gây thương tích", xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015: Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Văn L nhất trí bồi thường cho anh Phan Anh T số tiền là 39.993.000 đồng (Ba mươi chín triệu chín trăm chín ba nghìn đồng). Xác nhận bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường 29.993.000 đồng (Hai mươi chín triệu chín trăm chín ba nghìn đồng)

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao phát dài 37cm, lưỡi dao màu đen bằng kim loại, bản dao chỗ rộng nhất 5cm, một lưỡi sắc, cong vát, mũi dao bị gãy, cán dao bằng gỗ hình trụ đường kính 2,5cm dài 72cm. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn L: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Khoảng 7 giờ 30 ngày 17/5/2017 tại khu vực vườn trước cửa nhà của Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn L và anh Phan Anh T xảy ra mâu thuẫn do

anh Phan Anh T nghi ngờ Nguyễn Văn L trộm chó nhà anh T, Nguyễn Văn L đi đến máng nước trước mái nhà lấy con dao phát đi đến đứng đối diện với Phan Anh T tay phải cầm dao, hướng mũi dao L trên chém một phát về phía Phan Anh T làm anh T lùi lại, Nguyễn Văn L tiếp tục tiến đến chém 3- 4 phát theo hướng từ trên xuống dưới từ phải qua trái về phía Phan Anh T, anh T tránh đỡ và lùi lại phía sau. Quá trình tránh đỡ dao của Nguyễn Văn L, Phan Anh T bị chém vào tay trái. Theo kết luận giám định thì anh Phan Anh T: Đứt bán phần gân duỗi ngón 2 tay trái, mức tổn hại cơ thể 4% (bốn phần trăm); Gãy thân đốt I ngón 2 tay trái, mức tổn hại sức khỏe là 2% (hai phần trăm); Gãy chỏm xương đốt bàn 3 tay trái, mức tổn hại sức khỏe là 10% (mười phần trăm); 01 sẹo tại mặt sau đốt I ngón 2 tay trái và 01 sẹo nền đốt I ngón 3 tay trái mức tổn hại sức khỏe là 08% (tám phần trăm). Tổng thương cơ thể tại thời điểm giám định là 22% (hai mươi hai phần trăm). Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo gây thương tích với tổng thương tật của anh Phan Anh T là 22% và dùng hung khí nguy hiểm là con dao phát nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự an tại địa phương vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Khoản 1, 2 điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm hoặc dùng thủ đoạn gây nguy hại cho nhiều người

.....

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm".

Khoản 1, 2 điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

.....

2. Phạm tội một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm":

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này

Như vậy theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 thì đây là điều khoản có lợi cho người phạm tội vì vậy cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Phan Anh T yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường các khoản tiền: Tiền viện phí, tiền chi phí giám định 3.993.000 đồng; tiền thu nhập bị mất 03 tháng x 7.000.000 đồng/tháng = 21.000.000 đồng; Tiền thu nhập bị giảm sút mất 06 tháng x 1.000.000 đồng/tháng = 6.000.000 triệu đồng; Tiền công người chăm sóc trong 60 ngày x 100.000 đồng/ngày = 6.000.000 đồng; Tiền bồi dưỡng sức khỏe 50.000 đồng x 60 ngày = 3.000.000 đồng. Tổng cộng 39.993.000 đồng, đã nhận tiền bồi thường 10.000.000 đồng, còn lại 29.000.000 yêu cầu Nguyễn Văn L phải bồi thường tiếp. Tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu đòi bồi thường của anh Phan Anh T

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dao phát dài 37cm, lưỡi dao màu đen bằng kim loại, bản dao chỗ rộng nhất 5cm, một lưỡi sắc, công vát, mũi dao bị gãy, cán dao bằng gỗ hình trụ đường kính 2,5cm dài 72cm là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ Nghị quyết 41 ngày 20/6//2017 của Quốc hội; Khoản 3 điều 7; Điểm đ khoản 2 điều 134; Điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/10/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015: Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Văn L nhất trí bồi thường cho anh Phan Anh T số tiền là 39.993.000 đồng

(Ba mươi chín triệu chín trăm chín ba nghìn đồng). Xác nhận bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường 29.993.000 đồng (Hai mươi chín triệu chín trăm chín ba nghìn đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Phan Anh T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền bồi thường, hàng tháng bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao phát dài 37cm, lưỡi dao màu đen bằng kim loại, bản dao chỗ rộng nhất 5cm, một lưỡi sắc, cong vát, mũi dao bị gãy, cán dao bằng gỗ hình trụ đường kính 2,5cm dài 72cm.

4. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.499.000 đồng (Một triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP 2;
- Công an TP 3;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- T.H.A 2;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Lanh

